

CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM  
CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ



VINAMARINE

**QUY TRÌNH**  
**THỦ TỤC CHO PHÉP PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA**  
**VÀO CẢNG BIỂN**

	<b>MÃ SỐ</b>	:	<b>QT.PC.07</b>	
	<b>LẦN BAN HÀNH</b>	:	<b>01</b>	
	<b>NGÀY BAN HÀNH</b>	:	<b>10/02/2015</b>	
	<b>TRANG</b>	:	<b>1/12</b>	

	<b>BIÊN SOẠN</b>	<b>SOÁT XÉT</b>	<b>PHÊ DUYỆT</b>
<b>Chữ ký</b>			
<b>Họ Tên</b>	<i>Trịnh Quốc Dân</i>	<i>Võ Minh Tiến</i>	<i>Lê Minh Kháng</i>
<b>Chức danh</b>	<b>Trưởng Phòng</b>	<b>Đại diện lãnh đạo</b>	<b>Giám Đốc</b>

LÝ LỊCH SỬA ĐỔI




**VINAMARINE**  
**CẢNG VỤ HÀNG HẢI**  
**CẦN THƠ**

**QUY TRÌNH**  
**THỦ TỤC CHO PHÉP PHƯƠNG TIỆN**  
**THỦY NỘI ĐỊA VÀO CẢNG BIỂN**

MS: QT.PC.07  
 Lần ban hành:01  
 Ngày: 10/02/2015  
 Trang: 2/8

<b>Ngày tháng</b>	<b>Trang, dòng sửa đổi</b>	<b>Nội dung sửa đổi</b>	<b>Lần ban hành</b>

**1. MỤC ĐÍCH**

 <p><b>VINAMARINE</b> CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ</p>	<p><b>QUY TRÌNH</b> <b>THỦ TỤC CHO PHÉP PHƯƠNG TIỆN</b> <b>THỦY NỘI ĐỊA VÀO CẢNG BIỂN</b></p>	<p>MS: QT.PC.07 Lần ban hành:01 Ngày: 10/02/2015 Trang: 3/8</p>
---	---	---

Quy trình này thống nhất biểu mẫu, trình tự thủ tục hành chính cho phương tiện thủy nội địa vào vùng nước cảng biển và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ nhằm nâng cao trách nhiệm của viên chức cảng vụ, rút ngắn thời gian làm thủ tục và góp phần vào chương trình cải cách hành chính nhà nước ngày càng hoàn thiện hơn.

## **2. PHẠM VI ÁP DỤNG**

Quy trình này áp dụng đối với viên chức cảng vụ Hàng hải Cần Thơ, Ban Giám đốc, người làm thủ tục, doanh nghiệp vận tải biển và dịch vụ hàng hải, các tổ chức và cá nhân liên quan trong việc thực hiện thủ tục hành chính cho phương tiện thủy nội địa vào vùng nước cảng biển và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ.

## **3. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ TÀI LIỆU THAM KHẢO**


- Bộ Luật hàng hải Việt Nam ban hành ngày 14/6/2005;
- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15/6/2004;
- Nghị định 21/2012/NĐ-CP ngày 21/3/2012 của Chính phủ về Quản lý cảng biển và luồng hàng hải;
- Nghị định số 21/2005/NĐ-CP ngày 01/3/2005 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa;
- Nghị định số 93/2013/NĐ-CP ngày 20/8/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông hàng hải, đường thủy nội địa;
- Thông tư số 10/2013/TT-BGTVT ngày 08/5/2013 của Bộ Giao thông vận tải Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 21/2012/NĐ-CP ngày 21/3/2012 của Chính phủ về Quản lý cảng biển và luồng hàng hải.
- Quyết định số 98/2008/QĐ-BTC ngày 04/11/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quy định về phí, lệ phí hàng hải và Biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải;
- Văn bản hợp nhất Quy định phạm vi trách nhiệm của thuyền viên, người lái phương tiện và định biên an toàn tối thiểu trên phương tiện thủy nội địa, ban hành kèm theo Quyết định số 05/2013/VBHN-BGTVT ngày 17/7/2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải;

## **4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT**

### **4.1 Định nghĩa và giải thích từ ngữ**

4.1.1 Định nghĩa: Không áp dụng.

4.1.2 Giải thích từ ngữ:

 <p><b>VINAMARINE</b> CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ</p>	<p><b>QUY TRÌNH</b> <b>THỦ TỤC CHO PHÉP PHƯƠNG TIỆN</b> <b>THỦY NỘI ĐỊA VÀO CẢNG BIỂN</b></p>	<p>MS: QT.PC.07 Lần ban hành:01 Ngày: 10/02/2015 Trang: 4/8</p>
---	---	---

- Người có thẩm quyền: Giám đốc, Phó Giám đốc phụ trách, người được ủy quyền.

- Người làm thủ tục: là Chủ tàu hoặc người quản lý tàu, người thuê tàu, người khai thác tàu, thuyền trưởng hoặc người được uỷ quyền.

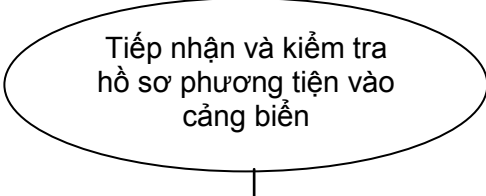
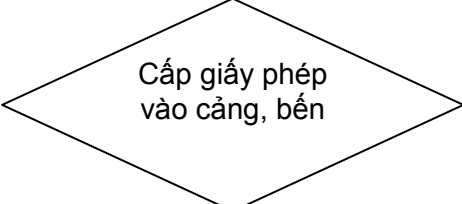
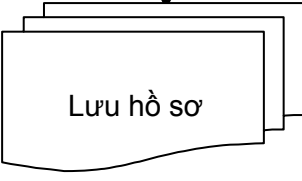
- Trục ban cảng vụ là viên chức pháp chế tại nơi tiến hành thủ tục, là người được Trưởng phòng Pháp chế, Trưởng Đại diện phân công tiếp nhận, tham mưu giải quyết những công việc liên quan đến hoạt động hàng hải trong vùng nước cảng biển và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ.


#### 4.2 Chữ viết tắt

- NĐ21: Nghị định số 21/2012/NĐ-CP.
- TT10: Thông tư số 10/2013/TT-BGTVT.
- QĐ98: Quyết định số 98/2008/QĐ-BTC.
- TT21: Thông tư số 21/2011/TT-BTGVT.
- NĐ93: Nghị định số 93/2013/NĐ-CP.

### 5. NỘI DUNG

#### 5.1 Lưu đồ

Bước công việc	Trách nhiệm	Trình tự	Tài liệu, biểu mẫu liên quan
Bước 1	Trục ban cảng vụ		Theo Điều 17-TT10
Bước 2	Người có thẩm quyền		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Theo Điều 17-TT10</li> <li>- BM.PC.07.Mẫu 02-TT10</li> </ul>
Bước 3	Trục ban cảng vụ		<p>Thông tư số 09 ngày 03 tháng 6 năm 2011 của Bộ Nội vụ về việc thời hạn bảo quản hồ sơ tài liệu hình thành phổ biến trong hoạt động của các cơ quan tổ chức</p>

 <p><b>VINAMARINE</b> CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ</p>	<p><b>QUY TRÌNH</b> <b>THỦ TỤC CHO PHÉP PHƯƠNG TIỆN</b> <b>THỦY NỘI ĐỊA VÀO CẢNG BIỂN</b></p>	<p>MS: QT.PC.07 Lần ban hành:01 Ngày: 10/02/2015 Trang: 5/8</p>
---	---	---

## **5.2 Thuyết minh lưu đồ**

### **5.2.1. Bước 1: Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ phương tiện vào cảng biển**

Người làm thủ tục nộp hồ sơ tại phòng Pháp chế Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ hoặc văn phòng đại diện khu vực;

Thời hạn làm thủ tục của Cảng vụ hàng hải: chậm nhất 30 phút, kể từ khi người làm thủ tục đã nộp và xuất trình đủ các giấy tờ theo quy định sau:

a) Giấy tờ phải nộp :

Giấy phép rời cảng, bến hoặc xác nhận của cơ quan có thẩm quyền nơi phương tiện thủy rời cảng, bến cuối cùng (bản chính).

b) Giấy tờ phải xuất trình (bản chính):

- Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa (hoặc bản sao có xác nhận của tổ chức tín dụng trong trường hợp phương tiện đang cầm cố, thế chấp);
- Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện;
- Sổ Danh bạ thuyền viên;
- Danh sách hành khách (đối với phương tiện chở hành khách);
- Bảng, chứng chỉ chuyên môn của thuyền viên trên phương tiện.

Sau khi tiếp nhận đầy đủ các giấy tờ, trực ban Cảng vụ có trách nhiệm kiểm tra tính hợp lệ của giấy tờ theo quy định của pháp luật, hướng dẫn người làm thủ tục hoàn thiện hồ sơ.


Đối với các phương tiện không đảm bảo các điều kiện an toàn hàng hải, phòng ngừa ô nhiễm môi trường theo quy định hoặc có các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông hàng hải, đường thủy nội địa, trực ban cảng vụ có trách nhiệm lập biên bản vi phạm hành chính, thu thập những bằng chứng liên quan đến vi phạm, báo cáo và đề xuất giải pháp xử lý cụ thể với lãnh đạo đơn vị.

### **5.2.2. Bước 2: Cấp Giấy phép vào cảng, bến**

Sau khi kiểm tra hồ sơ, nếu các giấy tờ hợp lệ,

- Căn cứ vào Kế hoạch điều độ của doanh nghiệp khai thác cầu, bến cảng hoặc số lượng phương tiện được phép cập mạn tàu theo quy định, trực ban cảng vụ báo cáo Giám đốc nếu có vấn đề bất thường. Cấp Giấy phép vào cảng, bến (đã được ký sẵn) cho tàu thuyền.

- Trong trường hợp phương tiện vào cảng biển và lưu lại trong khoảng thời gian không quá 72 giờ và giấy tờ, tài liệu khi làm thủ tục rời cảng không thay đổi so với khi đến, thì được cấp Giấy phép vào và rời cảng, bến cùng lúc, thủ tục thực hiện theo quy trình QT.PC.08;

 <b>VINAMARINE</b> <b>CẢNG VỤ HÀNG HẢI</b> <b>CẦN THƠ</b>	<b>QUY TRÌNH</b> <b>THỦ TỤC CHO PHÉP PHƯƠNG TIỆN</b> <b>THỦY NỘI ĐỊA VÀO CẢNG BIỂN</b>	MS: QT.PC.07 Lần ban hành:01 Ngày: 10/02/2015 Trang: 6/8
---	--	---

- Vào Sổ Lưu phương tiện;

### 5.2.3. Lưu hồ sơ


Trực ban cảng vụ lưu hồ sơ theo Thông tư số 09 ngày 03 tháng 6 năm 2011 của Bộ Nội vụ về việc thời hạn bảo quản hồ sơ tài liệu hình thành phổ biến trong hoạt động của các cơ quan tổ chức.

## 6. BIỂU MẪU

TT	Tên Biểu mẫu	Mã hiệu
1	Giấy phép vào/rời cảng, bến	BM.PC.07.Mẫu 02-TT10
2	Sổ Đăng ký phương tiện	BM.PC-Sổ Đăng ký phương tiện

## 7. HỒ SƠ LƯU

TT	Hồ sơ lưu
1	Giấy phép rời cảng cuối cùng
2	Cuốn Giấy phép vào/rời cảng, bến
3	Sổ Đăng ký phương tiện
Hồ sơ được lưu tại phòng Pháp chế, thời hạn 05 năm.	

 <p><b>VINAMARINE</b> CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ</p>	<p><b>QUY TRÌNH</b> <b>THỦ TỤC CHO PHÉP PHƯƠNG TIỆN</b> <b>THỦY NỘI ĐỊA VÀO CẢNG BIỂN</b></p>	<p>MS: QT.PC.07 Lần ban hành:01 Ngày: 10/02/2015 Trang: 7/8</p>
--	---	---

**BM.PC.Mẫu 02-TT10**

**CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM**  
**CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ**

Số: ...../GP

**GIẤY PHÉP VÀO/RỜI CẢNG, BẾN**

Tên phương tiện: ..... Số đăng ký .....

Trọng tải .....

Tên thuyền trưởng: .....

Vào cảng, bến: .....

Cấp mạn tàu: ..... Đâu tại cầu, phao .....

Hàng dỡ ..... Số lượng ..... Tấn/Teu .....

Hàng xếp: ..... Số lượng ..... Tấn/Teu .....

Trong thời hạn: từ ngày.../.../...đến ngày .../.../...

Được rời cảng lúc...giờ ngày...tháng ...năm...

Cảng, bến đến: .....

....., ngày... tháng .... năm ....  
**GIÁM ĐỐC**

**CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM**  
**CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ**

Số: ...../GP

**GIẤY PHÉP VÀO/RỜI CẢNG, BẾN**

Cho phép phương tiện thủy ..... Số đăng ký .....

Tên thuyền trưởng: .....

Trọng tải: .....

Vào cảng, bến: .....

Cấp mạn tàu: ..... tại cầu, phao: .....

Hàng dỡ: .....số lượng ..... Tấn/Teu .....

Hàng xếp: .....số lượng ..... Tấn/Teu .....

Trong thời hạn: từ.....giờ ... ngày ... tháng ... năm .... đến ..... giờ ..... ngày ..... tháng ....năm ....

Được rời cảng lúc ..... giờ ..... ngày ..... tháng .... năm .....

Cảng, bến đến: .....

....., ngày... tháng .... năm ....  
**GIÁM ĐỐC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

